

SỐ 822 - GIA 0580

TRUNG BAC

707/11/44

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

10.10.1944
N-423

C.860

Tuân-lệ Quốc-tê

Cái đặc biệt nhất ở mặt trận Tây Âu trong mấy ngày vừa qua là cuộc đổ bộ của các đội quân đồng minh do phi cơ chở đến ở nhiều khu trong nước Hà-lan và cuộc phản công rất kịch liệt của quân Đức ở khắp các khu trên mặt trận từ Hà-lan, Bỉ, trên đất Pháp và cả trên đất Đức những khu mà quân Mỹ đã chiếm được.

Trong mấy ngày đầu tuần lễ trước, 1.000 phi cơ đồng minh đã chở một số quân khá lớn đến hạ xuống ba khu trên đất Hà-lan, đó là các khu gần Nimègne, khu Eindhoven và khu Arnhem. Vài hôm sau khi đổ bộ các đội quân do một mặt đã đánh lan rộng ra chiếm được các nơi căn cứ trọng yếu như Eindhoven và Arnhem, một mặt thì liên lạc được với các đạo quân Anh từ phía biên thủy Bỉ đánh lên. Mỗi ngày số quân cứu viện do phi cơ chở đến càng nhiều hơn. Nhưng các đạo quân đó đã gặp phải một sức kháng chiến vô cùng mãnh liệt của quân Đức, đến nỗi cuối tuần trước chính tin Anh phải công nhận rằng tình hình sự đoàn kết nhất của Anh do phi cơ chở đến miền Arnhem đang bị nguy ngập. Tin Đức thì báo đạo quân đó bị vây bọc và quân Đức đã bắt được cả bộ tham mưu của sư đoàn đó. Nhưng theo tin mới đây thì đạo quân thiết giáp của họ

quân Anh thứ hai đánh từ phía Bắc Nimègne và d'Eist đến Arnhem đã tới sông Leek một nhánh của sông Rhin chảy ra bề trên đất Hà-lan và đã liên lạc được với sư đoàn quân Anh thứ nhất do phi cơ chở đến. Trận đánh trong khu Arnhem hiện nay vẫn và cũng dữ dội, sau mấy ngày giời xung viện binh đồng minh do phi cơ chở đến lại vừa hạ thêm xuống khả năng để tăng thêm lực lượng cho họ quân Anh thứ hai từ phía Nimègne đánh tới. Còn ở phía Nam Eindhoven, họ quân Anh thứ hai đã chiếm được Weert cách thành trên độ 25 cây số.

Mục đích quân đồng minh đổ bộ bằng phi cơ xuống khu Nimègne, Eindhoven và Arnhem ở Hà-lan là để chiếm đất là một cách nhanh chóng để cho quân Đức không đủ thì giờ phá các đề giữ nước; bề cho cả nước Hà-lan, rồi từ Hà-lan do miền biển thủy Hà-Đức; không có chiến-lực Siegfried đánh vào đất Đức. Không rõ quân đồng minh có thể đạt được mục đích đó chăng?

Trên đất Đức, ở khu Aix la Chapelle, mấy hôm trước đây có tin quân Mỹ, đã lọt vào vùng ngoại ô tại trận do nhưng theo tin hôm thứ hai vừa rồi, tại quân Đức có chiến-xa trợ chiến ở khu Gelsen-keichen phía bắc Aix la Chapelle đã phản công rất kịch-liệt và đã đánh lui được quân đồng-minh lọt vào đất Đức đến tận sông Gure, một con sông ở ngay biên thủy Đức và Lục-xâm-bảo. Về các trận đánh ở các khu khác, đạo chiến-lực Siegfried không thấy nói đến.

(xem tiếp trang 3)

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VẼ XỔ SỐ ĐỒNG-PHÁP

EROS
VIRGINA

Xi-gà nhẹ, thơm, êm dịu, dùng thay thuốc-lá rất lịch-sự và tiện-lợi. Bán lẻ khắp nơi. Bán buôn tại hàng PHÚC-TÀI 87 Route de Hué Hanoi — Téléphone 974



LỊCH SỬ THƯ THUYẾT của HỒNG-PHONG

Một vụ kiện lạ đời

Vào khoảng năm Đinh-hợi (Ấy lịch 1767), đời chúa Định-vương Nguyễnphước Thuần, có một gia-đình lạ, — họ tên gốc tích là gì không ai biết, — đến ở phường Tháo-mang gần kinh-thành, ở gần sông Khung chỉ và làm nghề dệt như các gia-sở-tại.

Pường Tháo-mang ở bên sông Phú-xuân, thuộc huyện Hương-trà, nằm giữa địa-phần ba xã Nghi-xuân, Sơn-tây và Vạn-xuân. Gã phường có ba xóm, mỗi xóm tụ họp chung vài chục nóc nhà. Dân cư đều làm nghề dệt, nghề truyền của họ từ trước khi chúa Nguyễn-Hoàng vào trấn đất Thuận-hóa. Họ chuyên dệt hàng tơ như cấp, địa, cái hoa khéo đẹp có tiếng. Có nhà kiếm được cả nhiều cái và buôn ở bên cho dân chài ở các cửa biển Tư-khách, Việt-hải, dâng đi bề rất chịu giá và bền.

Họ không hiểu sao cái gia-đình mẹ góa con côi kia ở đây mới đẹp, lại làm được nghề riêng của họ như họ bi-t ruyện lâu đời.

Thật thế, gia-đình lạ ấy, làm chủ là một bà quý-phu độ ngoài bốn mươi tuổi, có hai đứa con nhỏ, chỉ hơn kém nhau một vài tuổi, thêm một mẹ già già yếu-ngang phục-dịch.

Cách ít lâu, đứa con trai bị thương-hàn chết, thành ra trong nhà còn lại ba người, trẻ già lớn bé toàn là đàn bà.

Thoạt liếc, quý-phu đem gia-quyển đến phường Tháo-mang, thuê dệt làm một người nhà là năm gian, rồi mua sắm khung chỉ, bắt tay vào nghề dệt để mưu sinh. Nhất nhất mẹ con tự làm lấy, không thuê mướn

thợ bên chủ sắc nhà cũng nghề ở quanh xóm.

Người ta để ý không thấy ai tới lui nhà ấy bao giờ; trừ ra mỗi khi dệt xong một tấm hàng, bán-thần quý-phu đem lên tỉnh (thành bàn, rồi mua tơ về dệt tấm khác; trong nhà quanh năm lặng lẽ như ngôi chùa, không nghe tiếng, không thấy ai tới xóm giềng, nhất là không mời xóm giềng qua lại nhà mình khi nào. Có kẻ hiếu kỳ, muốn tìm cớ hỏi chuyện nhà mình, cất đũa dóm-sườn nội-dịch; quý-phu ra tận ngoài cổng, niềm nở tiếp khách ngay ở giới hạn ấy rồi cáo-từ trở về; không hề mời khách vào trong nhà, dù là hàng xóm quen thân cũng vậy.

Những giờ chẵn được bước qua ngưỡng cửa lần thứ nhất là gói chân mấy người phu dọn, lúc thăng con gái của quý-phu chắt, đưa quan tài đến lần-lệm và không ra. Trong dịp quan trọng như thế, cũng chẳng thấy có lì con họ hàng nào đến hỏi thăm chia buồn. Các bà cũng xóm ở chung, quý-phu cũng ra công mời đến thăm miếu ở đây, và từ khước một cách rất khéo.

— Bà con có lòng tốt chạy qua hỏi thăm tới xin cảm tạ. Tiếc vì trước nhà họ họ làm-luôn-thuận-quá, nên không dám đi phiên các bà quá-bộ vào chơi, xin cảm-bлаг-lời.

Một lần phu dọn biết chữ lỗ-mổ, trẻ ra thóc-mách với người ta rằng trong nhà treo mã-táo với đồ ăn-tẩm từ tang; chính giữa bày bàn thờ, chắc là bàn thờ chồng, ở trên vài ngang bốn chữ: Tháo-mang phu-chủ (Tháo-trà-thủ-chủ) thì to, bên cạnh có những chữ nhỏ gì nữa, nhưng họ không đọc được.

mối xâm-xi di-nghi (về tình này. Có lẽ vì bọn họ không muốn cho ai chẳng? Trong sự sống có điều gì bí-mật, có cái gì nào, cho nên cần phải mọi người vậy.

...mới bảy giờ, bà bà nhà

bí-mật của bà, lần đầu thành quen, không ai có ý dè-dặt, soi-bà gì cả. Họ bảo nhau rồi cũng chẳng đến công-gô nữa, khỏi làm phiền bà phải đi chạy ra tiếp nước. Cho bà ở được xem như một căn địa.

Như vậy, gia-dình quá-phu được sống yên-ổn trong phượng-pháo-mang sau bảy năm nay; ngoài là địa con gái bé mà cô phần còn để lại cho bà một cơ bảy tuổi, bảy giờ có đủ 13.

Chẳng biết có phải đến lúc tuổi cô mang-con số 13 là số vận xui hay không, nhưng thật đến năm Nhâm-thìn (v. d. năm) năm cô năm và v. trên giường bệnh thấp ở dưới sân, không có lời thương xót bao.

Tên của mẹ đơn-con chỉ có thể không có giấy phôi nào buồn hơn!

— Con Mạnh còn ra đâu con?

Thưa mẹ, con đây!... Con đang chờ thuốc gần được rồi, để con bung lên mà ngủ...

— Không, mà không ngủ hay giờ dần!... Con lên đây với má!

— Vâng, con đợi rồi nước thuốc kẻo nó cạn mất; rồi con lên ngay.

— Để thuốc đó, giao cho mẹ Tí coi đùm,

vuốt-và trên trán bà mẹ, trong ý vai nhưng từ sáng đến giờ, bà có vẻ tỉnh táo không nóng sốt li-hệ như mọi hôm.

Bà dầm-dầm nhìn con, tình thương-yên phôi-lở đầy trên hai mắt, dường muốn gói ghém tất cả năng-vào trong. Chẳng lấy đến chặt lấy con, nắm-lắm và hôn lấy hôn để, bà vừa hôn vừa nói:

— Lấy trời phôi! lời thương-yên con tôi không biết để dành cho hết,

Đoạn bà tươi-cười bảo con:

— Con ở mà ngồi đây, nào!

— Thôi, má cứ nằm nghỉ cho khỏe, ngồi đây làm chi? nâng trái lựu và lấy v. đầu Kham-thần (thần) hai bên thái-dương cho mẹ.

— Ô! con tôi thế có buồn cười không? Muốn cho mẹ uống thuốc mà không sao mẹ ngồi đây thì nóng thế nào? Con cứ nằm đi mà ngồi đây chắc tại, má kể một truyện cổ-tích cho má nghe.

— Má nói truyện cổ-tích? nâng hồi lại, có vẻ thích ý, vì bình nhật rất ưa nghe mẹ kể những tích xưa truyền cũ.

— Ừ truyện cổ-tích này hay lắm con à!

— Nhưng má đã mất thế rồi của dần mà nói nhiều?... Con van má hãy kể lúc khác, bây giờ má cần ngồi đợi tiếp-dưỡng mới được.

— Không, hôm nay má nghe trong mình khoan-khoan lắm; tự nhiên thấy muốn ngồi đây chờ lát, muốn nói truyện với con, không chừng nhờ thế mà sẽ khỏi bệnh cũng nên... Con hãy chiều ý má!

Tên này không chỉ lời trái ý mẹ bao giờ, nâng v. vàng đỏ mẹ gần lên, dựa lưng vào vách, rồi bung chén thuốc để mẹ uống.

Bà uống thuốc xong, kéo nâng lại gần bên mình vuốt-và mái tóc nâng và nói:

— Giờ con ngồi cạnh má, má kể chuyện cho má nghe. Hồi đó trẻ trung mới mẹ cho con làm cho má thêm khỏe, thêm vui, được sống thêm ngày nào sung sướng

Thư của bà mẹ và cô con:

« Lòng ái-quốc của những dân-văn-con thì từ-quốc-văn còn mãi mãi! »

— Không có lúc nào hơn là lúc này con à! Nhất là các chuyện sắp kể ra đây, mà vẫn để dành trong trí bấy lâu, chỉ định lúc đến ngày giờ sáng nói thì nói cho con nghe; và lại chỉ có thế nói với con, chứ không nói với ai khác hơn được...

Khi bà nói những câu này, trên gương mặt có vẻ buồn-rầu, thâm-đạm, và hai mắt âm-thầm tra-lựa, nhưng bà lấy tay áo gạt đi, nâng v. tỉnh, không ngừng mặt lên, nên không trông thấy.

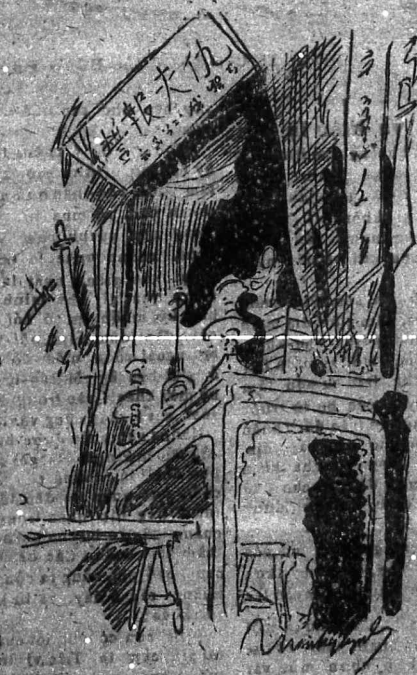
— Chuyện gì mà quan họ lắm thế, hồ má? nâng hồi v. giục-giũ. Vậy thì má kể đi, con rất thích nghe, chỉ sợ má vội nhiên thì mệt thôi.

— Không, con đừng lo má nói mà mệt; trái lại, má có thể được mới khỏe, nổi lòng tho-thoát, ung-thể khỏe ra. Bởi vậy, con nên nghe chăm-chú, giờ má kể đây.

Rồi, khi bà chấm-rãi nói câu chuyện gọi là cổ-tích, một mạch từ đầu đến cuối, chỉ thỉnh-thoảng ngừng lại nghỉ lát; bởi một tiếng thở dài nhẹ-nhẹ, hoặc tạm nghỉ để lấy hơi.

« Ngày xưa, có một nhà do vào sông Hoàng-anh, tự-sản-rừng cây, chỉ khá hơn thôi-gian, là mẹ già (mẹ chồng) với nàng dâu cùng cảnh nghèo-bần, ở chung với nhau.

« Là hơn nữa, là nàng dâu còn trẻ tuổi, có nhan-sắc, thì giữ được tiết-bào trong sạch, tới ngày chửa khó-lên-màn-lam-là, thế chẳng nuôi con, mới mẹ: điếu lại đi mất; trước những cử-sử tâm độ của quan và lại quanh-miền. Trong khi ấy, mẹ già, đã gần-rang-lơng mà hấp, lại sinh ra đứa con gái xinh, không chịu nổi cảnh sống lạnh-lùng đơn-chiêu, bởi ngắm-ngắm từ-giác với một lần thổ-nộ gần đây. Bao giờ con dâu bắt hen-ho, con mẹ công-nhiên rước



ng tại gai mắt
l, thường lấy l
g; mẹ chồng
y quyền tương
tập năng, cũng
không được
thời nhà.
hàng lý thàng,
ợ.
của công thừa
nết, làm nược
ao, mẹ có hiết
ông rõ là đũa
giam thút đêm
đi, chóng lòi
Tuy vậy, quan
nổi khế biệt,
lỗi, nàng khải

— Trời cao đất dày ời! Nhà lồi vô phúc mới có con dâu vu oan giá họa cho mẹ chồng thế này! Mẹ-gia vừa gào vừa khóc, lảm nhảm thật thà oan uổng lắm vậy.
— Vâng, nhà ta vô phúc mới có con gia lam lồi, muốn đồ trứ cho con dâu thế này, trời phật có thần cho không? nàng dâu cũng khóc mếu, cũng nói to, chẳng nhường mẹ-gia chút nào.

— Mẹ chồng đồ rệt cho nàng dâu, nàng dâu một mực chối cãi và nói quyết là mẹ chồng, hai người đứng trước công-đường đồ quanh cho nhau mãi, làm cho quan huyện bối rối, chẳng biết thực hư ở đâu mà phao xử. Ngai cho cả hai bên hãy về, đợi bắt tội gia -phụ lên đòi chất xem thế nào, bấy giờ sẽ hay.



ả mẹ chồng
chồng con,
mếu tai liêng,
n can chẳng
đuôi con đi.
h của mày,
v, vu oan giá
ơn thù xet:
không nổi,
ng chó, làm
qua thế này,
uợ.
n!
gian-phụ đó
quan lớn, đồ
n mẹ bằng
t bằng dân
đương hối
ng nại nộ,

— Hôm sau lên gian-phụ bị đòi lên huyện, lại khai một động khác:
— Bầm quan lớn, sự thật, con không hề quen biết tư-tình gì với một ai trong hai người này. Chẳng qua mẹ con nhà họ thù ghét lẫn nhau, rồi bịa chuyện rợoai-tình, vu cáo cho con, thế thôi.
— Trong lần chứng kiến gì người, sao thiên hạ không đồ cho ai, lại chỉ đồ rệt cho mày? quan huyện cười vện.
— Bầm, điều đó thật tình con không hiểu!... tên gian-phụ trả lời một cách vắn vơ cho xuôi chuyện.

— Ừ đồ rệt xem mày có hiểu không?
— Quan huyện tức thời truyền đem cùm kẹp ra tra tấn. Đạn quá, tên gian-phụ phải từ thú.
— Nhưng chẳng khôn nạn, không từ thú có tư-tình với mẹ-gia chính là sự thật, nó lại liêu-xung bầy lêu quỏ có bí-mật gia-thiệp với nàng dâu. Chắc hẳn mẹ-gia với nó đã đồng-tình như thế, có buộc tội nàng dâu, để nhờ cậy dính trong mắt đi, chứng sẽ được tự do rồi lại an-ái.
— Phải biết chúng khản động từ, ông su cũng chết; trong trí của quan phụ mẫu, nàng dâu tư-tình với gian-phụ không còn phải nghi tư-nhĩ.

— Tội nghiệp cho người thiếu-phụ bị đánh khảo cũng một mực chối cãi, kêu mình mớ oan, nhưng quan huyện nào có chịu tin lời nằng và tra xét vu oan cho thật đến nơi đến chốn. Nàng chỉ bằng theo lời khai của mẹ-gia và gian-phụ, xử nàng phải chôn gói đi ra khỏi nhà mẹ chồng từ nay.
— Tán kịch không phải hạ màn ở chỗ ấy; đến đoạn sau mới có ý nghĩa, có thú vị.

— Nàng dâu tức mình, nhớ chú bác trong nhà làm hộ một ở trạng lồi lố cục kỳ thống-thiết, rồi nàng thân hành lên quy trước công-đường quan lớn thượng-ty ở bên trên mã khiển nại.

— Quan án chấp đơn; liền từ về huyện lên tâu hồ-sơ lên đồng-thất sức đòi hai

lại vụ hiếu công bực. Có kẻ muốn trập liệ cách nóc, cũng không thể đồ ý lượng của ngài chỉ biết lồi phép vao luật nước, bênh vực lương.
— San khi xem lại hồ-sơ ở huyện, ngài thấy ngay bàn trong có lăm lăm m âm, khải nghi, chứng tỏ ra người đạo đức liệ là an uổng.

— Ra trước công-tường thăm-vấn, hai nguyên hi cũng lên gian-phụ đến mặt, cũng khi như lúc cáo ở huyện; ai vu này, không chịu thay đổi hay làm phản-tắc nào. Quan án truyền cho ng hi công vể, ba ngày nữa sẽ đến nghe phán xử.

— Buổi chiều trước hôm kỳ hạn, quan sai lĩnh đi gánh những đồ cục, to có có, đem về chất đống ở thềm công-dự như xếp một ềnh non hệ can con, t thời lạ mắt. Hơn nửa, hai bên tại đó hai con dợm-mũ áo sáng quắc. Ai đứng gác, không biết ý quan lớn đi bị đồ ý đồ lém gì? Nếu bảo rằng đồ tra từ-phạm, thì nhà nước chẳng có sẵn nh hình-cụ rồi, bèo, cộm, kẹp, là vật thu dùng từ? Mặt thấy tho-lại nhất báo vụ muốn biết;

— Bầm cụ lớn muốn dùng hình-cụ lạ ấy, là ý thế nào?

— Phải, ta có việc dùng đến rất hay, người sẽ biết, quan án trả lời.

— Sáng hôm sau dâng-đồng, quan gọi cả đôi bên quan-hệ ra đứng hàng dưới thềm, và nói:

— Mày người nhất định giữ lời khai hôm trước, phải không?

(Xem tiếp trang)

PHÒNG XEM BỆNH
BÁC SỸ PHÁT
24 phố hàng Bùn
(Lý-thường-Kiệt).

MỘT TẤM GIÓNG AI-QUỐC VÀ QUANG-NGHỊ CHO THANH-NIÊN

SALAZAR

NGƯỜI ĐÃ CÓ CÔNG TÁI-TẠO NƯỚC BỒ-ĐÀO-NHA

Trong lúc chiến-tranh lan khắp hoàn-cầu và các nước Âu-châu không mấy nước tránh khỏi nạn đói lửa thì riêng hai nước Bồ-đào-nha và Tây-ban-nha ở ngay giữa các nước tham chiến vẫn giữ được thái độ trung lập. Nhất là Bồ-đào-nha là một nước vừa nghèo vừa nhỏ, vừa nhập cảng hàng hóa của đồng-minh, thế mà cũng không bị lôi cuốn vào chiến tranh. Đó là nhờ ở chính sách khôn khéo của nhà-trưởng Salazar nhà độc-lai cầm quyền Bồ-đào-nha từ 1928 đến nay. Thủ-trưởng Salazar thực là một bậc kỳ tài và trong các nhà độc-lai Âu-châu thì ông là người được tín nhiệm và có địa vị vững vàng hơn hết. Đối với một người như thủ-trưởng chúng ta nên biết qua thân-thể và đời chính-trị.

Bồ-đào-nha là một nước nhỏ ở miền tây nam lục địa Âu châu trong cả Đại tây dương. Nước này chỉ có 6 triệu dân nhưng là một nước đã từng có một di vãng rất vẻ vang trong lịch sử Âu châu và thế giới. Chính Bồ-đào-nha về mấy thế kỷ 16, 17, 18 đã từng sản xuất ra nhiều nhà thám hiểm, nhiều nhà hàng hải và nhiều nhà thực dân danh tiếng rất có công trong công cuộc khai thác Mỹ-châu sau khi Khám-phá-bồ đã tìm ra thế giới mới là đó. Đến nay, nước Bồ-đào-nha là một thế quốc thịnh vượng cho các nước theo văn minh La-mã ở Nam Mỹ và Trung Mỹ.

Bồ-đào-nha, trước khi Salazar lên cầm quyền

Bồ-đào-nha không những đất đai, người lào là một xứ rất nghèo và dân gian li lạc. Trước năm 1930, 10 người bắt đầu tập hợp dân Bồ-đào-nha có tới 62%. Người Bồ

đào-nha thì cày, nhiều làm lính, ít phép và thành thạo. Vì địa thế trước nhà trong ra đại dương, người Bồ-đào-nha từ xưa vẫn thiên nghề đi biển và chỉ biết cò con đường ra ngoài đó là đường biển, một con đường không giới hạn. Đối với người nước đó, chỉ có đại dương là giúp đỡ được họ. (1) Người Bồ-đào-nha không ưa hoạt động, không thích thể thao và phần đông thời trang họ không thích làm việc.

Về chính trị thì dân Bồ-đào-nha là một dân văn bồi tụng là lịch kỷ. Trước khi Salazar lên cầm quyền, không bao giờ nhà nước Bồ-đào-nha, cũng không bao giờ dân biết trong dân thì trong nước. Nhưng người Bồ-đào-nha hiện đại cần có cai trị. Người ta có thể dùng

(1) Những người Bồ-đào-nha trước đây trước nhất là người Bồ-đào-nha.

sự nhẫn nại và lòng dễ tin mang lại dân dân đó. Người nước đó lại thích trật tự, sạch sẽ và quyền hành. Hai phần ba dân trong nước đều sống về nghề nông và sống một cách khổ hạnh. Đất đai tuy không đến nỗi xấu nhưng chưa khai khẩn hết một cách triệt để vì thiếu nông-khí. Nông dân vì nghèo nên kém cả về tinh thần và sức khỏe do đó họ không biết viết và biết đọc. Người Bồ-đào-nha thiên tôn giáo nhưng không mê và tin vào thuyết định mệnh không hợp với đạo Thiên chúa chân chính.

Từ xưa, Bồ-đào-nha vẫn là một nước quân chủ. Đến năm 1906, trong nước mới bắt đầu nổi lên phong trào cách mạng. Chính phong trào đó đã đánh đổ nhà quân chủ của Bồ-đào-nha và đưa nước Bồ-đào-nha vào một thời kỳ mới loạn lạc đã gần 20 năm.

Hồi năm 1906, vua Carlos với tướng Jaco Franco mới

vi nguyên-lão trong nước lên cầm quyền. Chính lúc này chính phủ đang gặp bước khó khăn, tài chính bị kiệt quệ, sắp xảy ra cuộc phản loạn và ở Porto có cuộc nổi loạn. Đến 1907, thì tình thế giữa nhà vua và nghị-viên đã đến đường bế tắc.

Trước tình hình nguy nan đó, Jaco Franco đã chắc nắn được tài vào hồi Janvier 1908. Đến Février thì vua Carlos và Đảng cũng thất thế đến bị ám sát. Chính thể Cộng hòa bắt đầu thành lập ở Bồ-đào-nha. Bước sang 1911 thì ban hành một hiến pháp mới. Nhưng từ Octobre 1910 cho đến 1926, các cuộc cách mạng vẫn tiếp tục. Người ta có thể tính được tới mười năm lên các cách mạng. Hồi 1916, trong cuộc Án chiến trước một cuộc phản loạn thì nhất cây ra dưới quyền chỉ huy tướng Pimenta de Castro, nước tướng này cầm quyền chẳng được bao lâu lại bị đánh đổ và người ta lại giữ lại chính thể cộng-hòa. Ngày 4 Decembre 1917, Tổng thống Sidonio Pais một nhà ái quốc hành thực định mệnh của nhà thờ. Ông ra lệnh đóng cửa các dân-viện và đánh dẹp dân thi học đoán. Đến 14 Decembre 1918 thì ông Pais bị ám sát.

Hồi Janvier 1919, Jaco Franco tuyên bố lên phong trào cách mạng. Chính phủ lúc đó đã đánh đổ nhà quân chủ của Bồ-đào-nha và đưa nước Bồ-đào-nha vào một thời kỳ mới loạn lạc đã gần 20 năm.

Hồi năm 1906, vua Carlos với tướng Jaco Franco mới

theo tại tay nổi loạn. Đảng thời ở Lisbonne cũng xảy ra cuộc chính biến do một quân nhân gây nên. Người ta tổ chức nên một cuộc phản cách mạng và sau một tháng chiến đấu dân mới thắng được bọn quân nhân nổi loạn.

Sau cũng đến 18 Avril 1926, ba vị thượng tướng lại đánh gây nên cuộc chính biến theo mệnh lệnh trình như chương trình của Thủ-trưởng Salazar sau này nhưng bị thất bại và bị đem xử trước tòa án quân sự. Ủy viên chính phủ do chính phủ cử ra trong vụ này là đại-tướng Gama, khi ra trước tòa không được tự các bị cáo lại bị tòa án bắt giữ họ. Đại-tướng nói: «Nước nhà đang trong cơn bệnh, chính các bị cáo đã muốn cứu nước».

Chính trong quân đội người ta mới thấy rõ là thế nước này nghèo. Cũng vì thế, quân đội lại nội-hưu dân nên tinh thần ái quốc và lòng này cách cách mệnh toàn thể quân nhân đã phát ra. Người đứng đầu phong trào là thống chế Gama de Costa chỉ huy đạo quân phải sang giúp đỡ nhà ở Pháp trong cuộc Án chiến.

Ngày 27 Mai 1927, thống chế Da Costa lãnh một ban tuyên ngôn ở Braga gửi đi khắp nước. Ở miền Bắc đều nổi loạn. Quân tại tiền hàng

đến Lisbonne. Chính thể cộng hòa lúc đó đã bị thời thế nên sụp đổ ngay. Từ đây trở về trước, các chính phủ kế tiếp nhau cầm quyền đều phải vâng quyền thế bất kỳ xâm phạm của các dân-viện. Nhưng người này đã không chịu quyền được mà cũng không muốn để cho ai cầm quyền. Sau các nghị-viên đó đây nội cuộc đảng là trên các nghị-viên lại có các chính đảng và các ủy ban chấp hành của các đảng đó đưa vào một mô thức mới để các lãnh tụ của những đảng chỉ huy. Các chính sách sinh dân cực điểm đã phá hoại hết mọi sự cố gắng của các chính phủ. Vì thế muốn cho một chính phủ hành động được thì cần phải có một cách giải quyết chính-trị đầu tiên thời mặc dù cách giải quyết đó quá đau

đổ tim thấy vì thế trên ngày 28 Mai 1926 Sau cuộc cách mạng, người ta lập nên một ủy ban hành chính gồm có ba người: Thống chế Da Costa và hai đại-tướng Carmona và Cabecada. Ban tuyên ngôn thứ nhất đã nói vì quyền lợi quốc gia mà cần phải có một chính phủ có quyền lực. Các dân-viện nên bị đóng cửa và giải tán, các chính đảng bị bãi. Nền nước Bồ-đào-nha trong thời kỳ này không có công chức nào bị cách, không một người nào bị đi đày, và không xảy ra một sự bạo động hoặc sai hại nào có thể làm hại đến

PHẦN TÂY
HÒA-HỢP - 108b

Phần trang sức của Tây, bản lẻ từ 10 grammes
Cân bẻ, các có lại như ngày kéo hết
HÀNG TRỌNG - HÀ NỘI, GIẤY SỐ 1. 443

THỦY - TỖ ĐẠO-GIAO LÀ AI ?

Xưa nay, chúng ta vẫn yên-trí rằng: Lão-Tử là tiếng tôn-xưng Lý-Nhĩ tự là Bá-Dương, cũng gọi là Lão-Đam là thủy-tế đạo Lão hay Đạo-Giáo.

Tức là người mà Tư-Mã-Thiên, trong «Lão-Trang, Thần Hàn liệt truyện». Sách sử-ký, đã nói như thế này:

«Lão-Tử là người xóm khước-nhân, làng Lê-Hương, huyện Khô, nước Sở, họ Lý, tên Nhĩ, tự là Bá-Dương, thủy-hiệu là Đam,, làm sách gồm hai thiên Thượng, Hạ, thuật cái ý về Đạo, Đức, hơn 6000 lời.»

(Lão-Tử giả Sở, Khô huyện, Lê-hương, Khước-nhân lý nhân dã, tính Lý thị, danh Nhĩ, tự Bá-Dương. Thủy viết Đam (trước bỏ mấy đoạn) trú thư thượng hạ thiên ngôn Đạo Đức chi ý, ngũ thiên dư ngôn) và cũng tức là ông Lão-tử mà Tư-Mã-Thiên chép rằng đã khuyên Không-Tử mấy câu, khi Không-Tử đến nước Chu hỏi Lễ.

Nghĩa là Lão-Tử là một người đồng-thời với Không-Tử.

Nhưng đồng-thời với Không-Tử không phải chỉ có một ông Lão-Tử mà thôi.

Thời bấy giờ lại có một ông già khác cũng gọi là Lão-Tử.

Chính Tư-Mã-Thiên tác-gia sách Sử Ký, sau khi chép chuyện ông Lão-Tử trên cũng có chép theo lời tin-tưởng của người thời ấy như thế này.

«Hoặc có người nói Lão-Lai-tử, cũng là người nước Sở, làm sách 15 thiên, nói việc Đạo-Giáo, với Không-Tử là người đồng-thời.»

Hoặc viết: Lão-Lai-tử được sở-nhận đã trú thư thập ngũ thiên, ngôn Đạo-Giáo chi đạo, dĩ Không-Tử đồng-thời YAN.

Ý nói Lão-Tử cũng có người bảo là Lão-Lai-Tử.

Hay nói một cách khác: đồng thời với Không-Tử, có hai ông Lão-Tử:

1.) Lý-Nhĩ; 2.) Lão-Lai-tử.

Tư-Mã-Thiên cho ta biết rằng: sở dĩ người ta nói Lão-tử tức là Lão-Lai-Tử — người soạn sách 15 thiên nói về Đạo — là vì Lão-Tử sống 160 tuổi hoặc hơn 200 tuổi, bởi lấy Đạo mà dưỡng được Thọ.

Tác-gia sách sử-ký lại chép rằng 129 năm sau năm Không-Tử mất, cũng có một người được gọi là Lão-Tử, tức là Thái-tử nhà Chu tên là Đam.

Tổng chi, thời Tư-Mã-Thiên chép sách Sử-ký, đã có ba thuyết nói về Lão-Tử khác nhau rồi:

1.) Lão-Tử là Lý Nhĩ đồng thời với Không-Tử.

2.) Lão-Tử là Lão Lai tử đồng thời với Không Tử.

3.) Lão-Tử là Thái-Sử Đam sau thời Không-für.

Cũng như người thời bấy giờ, Tư-mã-Thiên cũng không biết đích-xác Lão-Tử là ai, đành phải nêu cả ba giả thuyết ra, có ý để chắt-chỉnh cùng các sử-gia đương thời và hậu-thế.

Nhưng vấn-đề nêu ra, tới nay vẫn đề-dò-dang, chưa giải quyết được: bài tính đồ ra đề mấy ngàn năm nay, vẫn chưa ai tìm được câu trả lời, tiền sử Lão-Tử vẫn còn là một mối nghi-vấn tai-lên-cỏ.

Vậy, Lão-Tử là ai?

Ông Thủy-Tổ Đạo-giáo là Lý Nhĩ hay Lão-Lai-Tử?

Đó có là một chủ-đề khẩn-thiết các nhà nghiên-cứu văn-học và triết-lý-học, ngày nay.

LÊ VĂN HÒE

những nhà ngoại-giao thời cò phượng Đông

(Tiếp theo)

Tô-Tần can

Mạnh-thường-quân

Tô-Tần lần lượt thuyết các vua chư-hầu hợp-tung để chống với cường Tần. Luận-diện về sách Hợp-Tung đại khái tương tự như nhau, như trên ta đã thấy. Song tài-du-thuyết của Tô-Tần không chỉ ở sách Hợp-Tung mà thôi. Dưới đây xin giới thiệu một luận diện khác của Tô.

«Mạnh-thường-quân toan đem binh vào đánh nước Tần, hàng mấy nghìn người can ngăn mà không chịu nghe. Tô-Tần muốn can ngăn, Mạnh-thường-quân nói:

—Việc người ta đến biết hết rồi, duy ta chưa nghe việc quý.

Tô-Tần nói:

—Thần tôi đây vẫn không định nói việc người, chỉ định nói việc quý.

Mạnh-thường-quân cho nói. Tô-Tần rằng:

—Hôm nay tôi đây, dọc đường qua bờ sông Truy, thần thấy có pho tượng đất nơi chuyển với cảnh đào. Cảnh đào nói với tượng đất rằng:

—Anh là đất ở bờ phía tây nên thành người, đến tháng tám trời mưa to, nước sông Truy lên thì anh sẽ bị tan rã vậy.

Tượng đất nói:

—Không sao! Ta là đất ở bờ phía tây, ta tan rồi đi thì lại hoàn đất ở bờ phía tây. Nay anh là cảnh đào ở Đông-quốc, được khắc thành tượng người, gặp mưa to, nước sông Truy lên thì anh bị trôi lênh đênh trôi giạt biết là đi đâu bây giờ?

Nay Tần là nước bốn phía đều kín đáo, vì như cái miệng con hùm, thế mà nhà vua tôi đó thì thần không biết nhà vua sẽ ra lối nào!

Mạnh-thường-quân nghe xong liền thôi không cãi nữa.

Trương-Nghi với

thuyết liên-hoan

Đời dịch với Tô-tần, thời bấy giờ duy có Trương-Nghi, một bạn đồng học của Tô và đến là môn-dã của Quỷ-cô-tử.

Hai người bạn đó đã thành hai kẻ thù không thể dung nạp được chiến-kien và vương của nhau.

Tô-tần thì thuyết sau nước hợp-tung sẽ chống cự với nước Tần. Trương-Nghi lại thuyết các nước nên thông-hiệp với Tần, họ Tần làm thầy để đánh nước Sở. Hai mưu-lược phản đối nhau, như giáo với mộc, đàn-sa Tô-Tần thắng, nhưng rồi

cuộc ba tấc lưỡi của Trương-Nghi rằng với cái oai thế một ngày một mạnh của Tần pha tan được cuộc hợp-tung của các nước chư-hầu và đem lại cho nước cường Tần nghiệp Đê.

Vậy ta cũng nên biết qua cái lai biến-thuyết của Trương-Nghi như thế nào.

Trương-Nghi được vua Tần Huệ-vương tin dùng phong làm Vũ-tia-quân, và sai đi thuyết các vua chư-hầu liên-hoan với Tần. Dưới đây lược dịch lời Trương-Nghi đi thuyết vua nước Hàn:

«Đa: Hàn hiếm-ác núi non, ngã-cọc chỉ có tựa mạch va aqu, lại dễ dân chỉ ăn có cơm gạo và canh rau hoặc sẽ một năm mà mưa là dân phải ăn cá cơm bông; đất hoang không đầy 900 dặm, tức ăn chưa xong đã ăn lại năm; nên quân-linh của Đại-vương không dùng qua ba mươi vạn, mà trong số đó ra trận được hai mươi vạn là cùng.

Quân mặc giáp của Tần thì hơn 100 vạn, xe nghìn cỗ, ngựa muôn cỗ, quân đánh bằng chiến-lực bằng giáo kích không biết sợ nao mà kè. Ngựa Tần (tốt), quân Tần đông, ngựa bước có hơn ba dặm, không biết bao nhiêu mà kè.

Quân Sơn Đông bận giúp trợ ra đánh nhau, quân Tần dễ dàng ra nghìn dặm cũng tay tôi chém được đầu người saghưu bỏ trống người được. Tần so với lĩnh Sơn-Đông thì như đem quân Mạnh-Bân mà đo với người nhát-nhút, lấy sức nặng nhẹ mà nói thì như đem sức Ô-Hoạch mà đo đũa con thỏ.

Đem quân Mạnh-Bôn, Ô-Hoạch mà đánh nước yếu-ớt thì có khác gì đem nghìn cân nặng để lên quả trứng chim, thật là bất-hạnh vậy. Chư-hầu không liệu sức mình yếu, thề ăn minh lý, đi nghe lời ngon ngọt của kẻ (tàng-nhân) (thuyết kẻ hợp-tung) lừa dối về với, nói rằng: nghe kẻ ta thì có thể làm bá chủ thiên-hạ. Không nghĩ đến cái lợi vĩnh-viễn của xã-tắc, chỉ nghe lời nói nhất thời, thái làm làm lạc vua chúa không gì bằng nữa.

Đại-vương mà không thờ nước Tần, Tần sẽ cho quân chiếm các Nghi-duong, đoạn tuyệt mất thương-dị của Hàn-Vương, phía đông lấy Thành-Cao, Nghi-Dương, thì can Hồng-Đài, vườn Tang-Lâm không còn là của

Đại-vương nữa. Vây Thành-Cao, tuyệt thương-dị của nước của Đại-vương bị phân chia. Thò Tần trước đi thì nên không thà Tần thì nguy. Náchich với Tần, thuận với Sở thì đâu có muốn không mất nước cũng không được. Cho nên xin hiến kế Đại-vương không gì bằng thà Tần chỉ muốn có một điều là làm gần nước Sở, mà làm gần được nước Sở, Vương nước nào bằng nước Hàn. Không phải Hàn sẽ thế làm nước Sở mạnh, nhưng là vì địa-thế xui nên vậy.

Nay nhà vua quay mặt về Tây thờ nước Tần, vì là lập đánh nước Sở, thì Tần-Vương tất bằng lòng. Đánh Sở lấy đất, thì khỏi sợ và đẹp lòng Tần, không sợ gì hay hơn thế nữa. Vì vua Tần-Vương sai thần đem thư dâng Đại-vương quyết định.

Muốn biết thêm về tài Trương-Nghi, ta thử nghe lời Trương thuyết vua Sở tuyệt giao với nước Tần, để sau Tô sẽ bị Tần nuốt trôi.

«Vua nước tôi không yêu ai hơn Đại-vương, mà Nhai này muốn làm bằng tôi Đại-vương hơn hết cả, vua nước

tôi không ghét ai bằng vua Tần, Nghi này cũng không ghét ai bằng vua Tần. Nay vua Tô có lợi to với vua nước tôi, nước tôi muốn cắt quân đánh, song vì Đại-vương thân với nước Tô, vì thế vua nước tôi không theo ý Đại-vương được mà Nghi này cũng không làm bằng tôi Đại-vương vậy.

Nếu Đại-vương có thể đóng cửa quan tuyệt giao với nước Tô, thì thần xin Tần-Vương đem đất Thương-Ô xuống 600 dặm hiến Đại-Vương.

Như thế thì Tô tất yên, Tô yếu thì phải phục dịch Đại-Vương.

Bắc làm Tô yên, Tây làm ơn cho Tần mà lại được không đất Thương-Ô rất lợi. Thế là một kế mà được lợi luôn ba điều một lúc vậy.

Vua Sở nghe nói mừng. Thế rồi vua Tô, Sở đều bị Tần kiểm-linh.

Mấy nhà thuyết-khách trừ danh khác.

Ngoài hai nhà da-vi cũng vài chỗ-dộng thời bấy giờ là Tô, Trương nói trên, còn nhiều thuyết-khách khác tài năng và sự-nghệp cũng chẳng kém gì, chẳng hạn như

MAI CỎ BÀN

ĐOÀ ĐẦY THÂN TRỀ

Chọn tiêu-thuyết giá-trị nhất của VŨ-AN-LANG

(Tác-giả ĐƯỜNG ĐI RA ĐIỂN đã đăng trên «TRUNG-BÁC CHỦ-NHẬT» được độc-giả rất hoan-ngheh)
Văn rất đẹp. In và trình bày rất công-phu
Gần 200 trang. Giá 4p.00
Vật liệu cao, sách in có họ
CÓN ẤT NIỆM

Giáo-Bại Kinh-Thành

Giá: 1p.50

NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY TEL. 1260 HÀ NỘI

Phạm-Thư, Tô-Lý, Thái-Trạch, Sở-Kỵ, Thuần-vu-khôn Mao-Toại.

Phạm-Thư nước Ngụy, vì tài khả biến được vua Tần Chiêu-Vương dùng làm Tể-tướng, phong tước Quận-hầu, sau vì lễ chôn-xe, xin cáo quan, dâng Thái-Trạch thay chức mình.

Thái-Trạch là người nước Yên, đi du-thuyết chủ-hữu không được tin-dùng, sau đến Tần, được Tần Chiêu-Vương mến tài, cho thay Phạm-Thư sung chức tể-tướng.

Tô-Lý là em ruột Tô-Dại. Tô-Dại là em ruột Tô-Tân, một nhà ba anh em đều nổi danh về khoa biện-thuyết.

Sở-Kỵ người nước Tề trước phong Thái-hầu, sung chức Tể-tướng.

Thuần-vu-Khôn gửi lễ ở nước Tề, người làm không lấy bầy thước, thường đi xử các chủ-hầu, không bao giờ chấp khuất-nhục. Vu-Khôn có một lối biện-thuyết riêng khác hẳn các nhà đư-sĩ đương thời. Vu-Khôn chuyên dùng dụng hoạt-kế để áp-đảo đối-phương thành một nhà biện-sĩ biệt phái ở thời ấy.

Mao-Toại là thực khách của Bình-nguyên-Quân nổi danh trong cuộc du-thuyết vua Sở. Bình-nguyên-Quân phụng mệnh vua Triệu sang ở nước Sở cho Sở hợp

lưu để chống với quân Tần. Bản học của ngày trời chưa ngã-ngủ, Mao-Toại theo hầu Bình-nguyên-Quân thấy vậy nổi giận, cầm kiếm thái-lớn, dùng lời lẽ phân trần lợi hại và khích nộ Sở-Vương. Sau này Sở-Vương phải theo lời Mao-Toại đem quân giúp Triệu đánh Tần. Bình-nguyên-Quân khen Mao-Toại: Ba tác lược của Mao-Tại-sinh mà mạnh hơn trăm vạn quân, thực là bậc thiên-hạ-sĩ.

Đại-khai các nhà đư-sĩ bấy giờ đều dùng phương-pháp tương-tự để một là khiến người nghe có thiện-cảm với mình, các tông nghe mình, hai là khiến người nghe suy nghĩ lợi hại, ba là khiến người nghe quả-quyết hành-dộng theo mưu-kế mình.

Dạy cô Thuần-vu-Khôn và Đông-phương-Sắc đi Hán sau này là dùng riêng một lối, lối lập luận khôi-hài.

Đại-khai như Ấp-Tiết là ếp phong cho Mạnh-thường Quân bị quân Sở xâm lấn, theo lời yêu-cầu của Mạnh-thường-Quân mà Thuần-vu-Khôn vào tấn vua Tề như thế này để cứu Ấp-Tiết.

Nước Sở rất lớn rất mạnh, Ấp-Tiết rất nhỏ rất gần nay quân Sở đánh Ấp-Tiết. Ở Ấp-Tiết có lăng miếu Tiên-vương.

Ấp-Tiết không biết mình sức yếu, dám có phản, mà lăng miếu Tiên-vương, như vậy

là ếp-Tiết không tự lượng lực vậy.

Không cần vua Tề cứu viện mà Thuần đã khiến vua Tề giết mình to cho lăng miếu Tiên-vương, tức khắc phải bình-di-cửn.

Không-Tử với thuật du-thuyết

Tóm lại về thuật du-thuyết tức là khoa ngoại-giao, người phương Đông vốn-bộ-sớm làm có lẽ ngang với các nhà hàng-hiệp Hi-lạp, La-mã ngay xưa.

Và thuật ấy ngay từ thời Chiến-quốc đã là một thuật được người ta luyện-tập chủ đạo, như chuyện Tô-Tân đàm về dài.

Chính Không-Tử bình-hư cũng chỉ dạy học trò thuật ấy.

Ngài nói:

«Độc bà làm bài thơ trong kinh Thi trao cho việc chính-trị, không làm nổi sai sự đi bốn phương không đến được, thì đâu học nhiều cũng không làm gì?» (Lược thi tam bách, thu chi dĩ chính, bất đại sự tử phương, bất năng chuyển đối, tuy đa hề vi?) (Lược-Ngữ)

Coi đó thì thuật du-thuyết hay thuật ngoại-giao là một môn học quan trọng trong khoa chính-trị đời xưa cũng như đời nay phương Tây cũng như phương Đông vậy.

HÙNG-PHONG

Chuyện «GIẾT CHỖ KHUYÊN CHỒNG» có phải là chuyện nước ta không?

Nghen-ngủ ta có câu: *Trái khôn mà đau dây vợ.*
Gợi 'ngon' giết chỗ khuyển chồng.

Lại có hai câu chuyện sau này giải thích hai câu ngạn-ngữ ấy.

Mài dao dây vợ. — Một chàng kia thấy vợ mình và mẹ mình thường hay bất-hòa với nhau, ngày ngày tiếng chi tiếng bẻ, điều nặng điều nhẹ, chẳng bao giờ gia-dinh được yên-vai, liền nghĩ ra một kế. Vì chàng là không dám bênh vợ, sợ mẹ mắng, cũng không dám bênh mẹ, sợ vợ giận bỏ đi, mà im đi thì không được.

Chàng ta liền cứ nhờ lúc vợ đi vắng đem con dao bầu ra mài. Mẹ lấy làm lạ hỏi thì chàng đáp là để đến đêm giết vợ, vì vợ lỗi đạo với mẹ chồng, mẹ sợ ăn-mực vậy ra, cần khuyên hết lời, chàng vẫn một mực không nghe. Sau mẹ cũng phải bừa từ giờ không thêm nói động đến con đàn, bấy giờ chàng mới làm bố vắng theo lời mẹ. Rồi chàng lại lừa lúc mẹ vắng nhà đem dao ra mài. Vợ hỏi chàng nói là để giết quách mẹ già để vợ khỏi bị chửi mắng, hành-hạ. Vợ kinh hãi, hết lời khuyên can và hứa từ đó do đi không dám hỗn-hào đối-đáp với mẹ nữa. Bấy giờ chàng mới cắt dao đi. Và từ đấy gia-dinh nhà ấy sống trong cảnh vui hòa, mẹ chồng nằng nặc không có chuyện giặc-mịch.

Giết chỗ khuyển chồng. — Một chàng kia chỉ thân-mật và từ-tử với bạn, có thằng em trai thì ghen-bố chẳng thêm chín đến. Vợ chàng không nghe, câu lập mưu để khuyển chồng. Nàng bèn giết một con chó

già, cạo lông trắng hếu, quần quăn áo vào đem để xô buồng. Chồng đi chơi với bạn về, nàng nói trời đánh chết đưa trẻ hàng xóm để xác trong buồng. Chồng sợ, nhờ bạn chôn giúp. Sợ tội, bạn không nghe. Sau phải nhờ người em trai đi chôn trộm. Bạn biết chuyện liền đi báo quan về khám. Khai quật 40 quan lên, tẻ ra trong có xác một con chó. Người chồng nghĩ ra, từ đấy sợ với bạn mà thân-mật với em trai.

Người kể chuyện lại thường nói rằng chuyện xảy ra ở thành-phố Hanoi. Ông Phan Kế Bính trong tập Việt-Nam phong-tục đăng Đông-dương-tập-chí, có kể chuyện này và hình như cũng nói là chuyện xảy ra ở thành Thăng-long. Điều ta biết chắc-chắn là mọi người đều tin các chuyện đó đều là chuyện ngày xưa có xảy ra ở nước ta thật, nên thời-nhân mới phổ vào ngạn-ngữ để nên gương răn bảo người đời sau.

Thật ra, vì tất đều do để đứng.

Chuyện «Mài dao dây vợ» chẳng biết có phải đích là chuyện xảy ra ở nước ta không, chứ chuyện «Giết chỗ khuyển chồng» thì ta dám quả-quyết rằng đó, chỉ là một chuyện nhập-cảng, nghĩa là một chuyện do người nước ngoài kể-đặt, để lọt sang tai người nước ta. Chuyện đó chính là chuyện «đốt đèn khuyển phu» do một người đời Nguyễn tên là «Siao-Tô-Siang» (Tiểu đô Trương?) soạn làm khúc hát vào khoảng từ năm 1340 đến năm 1367, ở một nước nào.

Tích đó đại-khai như thế này:

Đỏ chơi rằm tháng tám đẹp và rẻ

là những «cơn gió» Pimpernelle sinh-cầm, ưa-nhận, bán từ 10 đến 60, đỏ chơi rẻ tiền cho hết thảy trẻ em Việt-Nam. Đồng nhá-hành: TAMDA et Cie 72 Wiéts Hanoi (Hanoi). VẠN-LỢI 64 bis, hàng Hồng, Hanoi. — (Một con nhà buôn đến lấy hàng 100 100)

BÙI-THỊ XUAN
(Tiếp theo trang 7)
thằng khốn nạn, để nó
đang là trong tay nó
thằng khốn nạn, để nó

(Tiếp theo trang 7)

[illegible]

— Nhưng rồi...
con bị quan trên bắt phải...
sao? cả hai mẹ con đồng thanh nói.
Không! Không! mẹ con trả lời. B5
đang... quan án trả lời.

[illegible]

« Bấy giờ, nó đã mà ghé vào thùng tải bụi. Nó né bên này, bị bắt... »

« Sự thật, năng-dân được qu
giận dữ lâu; bây giờ cũng
bỏ đánh nó, dù chết cũng
trưởng-tượng để thích ý

phong
phải
qua
tài

tham lai
chiếm cho
au: không
đi. Ta đã
Bồi vậy
những viên đá to
đầu cô mặt mũi bằng g
ma ghê, ma dữ, ma đẹp.
Cả thế nói mỗi t

huych, Có thể
nàng dân vào thân-thể
kỳ thác âm-hưởng một
chơi truyệt hận c

« Đồng thời, mọi gia
trọng trĩnh, cũng ra là
hưng thịnh thì mọi ch

nhưng lại
nhỏ, và dụng
vào bấp dái hay m
chỗ có nhiều thố
tình, ai n

Thường tình, đa thì người yêu
« Cả chỉ của
thông hử!

— Bầm quan lớn, nhà chúng-con chẳng
may có đứa con dân hư hỏng như vậy, thật
phải nhờ thầy cho nó ở chung một nhà được
không?

— Bầm cụ-lớn, con đã tin...
thành với người thiên-phụ này; từ
phụ vừa nói vừa trở vào nàng dâu. Từ
lượng cụ-lớn bái tại thế này, con phải ch
thế ấy. ... quan-lớn mình xét cho
... cũng con mưu m
... con; tình

— Trăm lạy quí ông! Ông đừng giận con; người ta đã ra-cao hãm hại con; nếu con hỏi sự đau-dớn của ông! nên là một cách tức (tức) muốn khóc.

Thầy nghiêm-ngang thăm-chi và nói:

— Thôi, ta nghỉ lại việc này bất
lúc kết cho mình-hạch trong hai m
m-phu, ai không; nhưng
đang nhất định là
con phải

là đem ph...
nhu thì đã rõ ràng...
đây cũng đây, không còn...
mẹ con nhà người đầu là chỗ...
tương-hiện tại cả, nguyên-jai...
người hư thân trác nết...
người không mặt...
người ngo...

thi a vào,
thiên đại
và nghĩa
ngom phá
Tả thiên đại
Vào

ngôi Ngạc
can-đm, nhĩ
nghech-nợm
sua văn nghệ
u quá, đở thua

suy nghĩ
một mình nó, và
Vậy thì dưới thêm sâu
hai mẹ con cả việc đánh
nạn đi cho ta...
« Cách xử kiện là lù
« công đường

VŨ BẢNG

trời, các nhà
nhóm, các mặt trời, địa cầu, các thiên thể
các trục vào đó, chính là các thiên thể
Tất cả đều như thế. Các bạn có thấy rằng
đó là các trục vào đó, chính là các thiên thể
đó là các trục vào đó, chính là các thiên thể
đó là các trục vào đó, chính là các thiên thể

một nhân vật tiền
 tinh biến cố hành động, một học
 muốn đi bay một tinh tinh, một học
 một tư tưởng?
 Kêu gọi các tác giả để một nhân vật sống
 thay đổi không phải để, người ta phải
 tự nhiên, một nhân vật sống một
 sống một

...y bằng hai
...tạo nên
...lòng. Nhưng ý
...đến đời thì
...Hoffman,
...càng tức

nhưng các nhà nghiên cứu của trường Đại học Y khoa ở New York đã khám phá ra rằng, nếu bạn hít thở bằng mũi thì máu sẽ được oxy hóa nhanh hơn và giúp bạn tỉnh táo hơn. Vì vậy, nếu bạn cảm thấy mệt mỏi, hãy hít thở bằng mũi để lấy lại năng lượng.

quai vào
 được rồi lên
 đây thuyết, là đến k
 diện ghĩa, bởi vì nó có ph
 jêm cho là hữu. Xin nh
 Thành và Chư-bát-niê. Su
 là, bao nhiêu củi, n
 quai, mẫu

[illegible]

giải Tây
truyện: Chu-bà-
hải lấy cái kẹp tóc mà
thành là con hổ hung dữ, cau
ngạc pháp phước - nhất là
phước. Cái bùa của bất b
phước. Cái đồ phước sung,
đỉnh ph

[illegible]

— Bầm quan lớn, nhà ta
may có đứa con dâu hư hỏng như
cô này thì sao cho nó ở cùng một nhà được
cái đời.

— Bầm cụ-lớn, con đã tự
thành với người thiên-phụ này; từ
phụ vừa nói vừa trở vào nằng đầu. Từ
phụ cụ-lớn bắt tội thế này, con phải ch
minh xét cho
mở

— Trăm lạy quan lớn minh
chờ: quẻ thật mẹ chồng con mua; tình
người là đề va-cáo hăm hại con; tình
người là đề va-cáo hăm hại con; tình
người là đề va-cáo hăm hại con; tình

— Thôi, ta nghỉ lại việc này bất
vào vào một nguyên bị và nói:

— Tôi xin xét cho mình
là kém-phu, vì không
bền thì đã rõ ràng nhất định là
đầy công đầy, không còn phải
ng con nhà người dâu là cho
phần tất cả, nguyên-lai
trắc mắt gì

...bát-giới, tập
 ...khi viết
 ...thì a vào,
 Tề-thiên đại-
 ...và nghĩa,
 ...phá.

...chính-ngom ph
cha Tà-thien-đai.
cướp ngôi Ngoc
l Qian-âm, nhấy
phá nghịch-ngom
văn nghiệ

một cái đ
có nó thì d
suy nghĩ đ
một mình m
Vậy thì dưới
hai me con c
ti cho ta!...

hiện là lữ

anh-tan và anh
a yêu quái, dù thua
oàng.

VŨ BẢNG

« Sao-ba, je ne
sur j'a

« Câu xử kiện là
cho tất cả song-đương
ngô kinh đi, đưa tài
đoàn đực, dùng ý ra
tại mẹ con

Chúng ta đừng nên chia rẽ nhau vì những ý tưởng viển vông nên hợp sức lại mà tìm phương kế hàng ngày giúp nước

quan tâm an thông minh chính trực. Muốn nghiêm xét cho thêm rõ ràng, ngài hỏi hai mẹ con lấy chứng từ năm 44 :

— Thôi, bây giờ mỗi người lấy dao chém một vài lát cho nó chết phứt đi, chứ ghê băng đá mà mày dày mặt dạn dỏ vẫn tro ra thế kia, tồn công vô ích.

« Lập tức, nàng dần phẩm-phẩm chạy lại lấy dao chém tay ; gương mặt xám ngắt tái-khí, như muốn bầm vằm kẻ thù ra trăm nghìn mảnh mới đã giết. Còn mẹ-già thì ngã ngửa, sơ hãi, run rẩy, không dám tiến bước đến chỗ để dao ; chẳng tha ném đó, ngửi yêu tay đâu mà còn được sống, chứ bảo chim dao chém cho chết đi, mẹ thật không nỡ.

« Nhặt rõ trong túi mẹ đã tổ giặc chỗ yên của mẹ ra, quan tòa khoái tay và nói :

— Như thế là đã, không cần phải thử nhiều hơn nữa. Ta đã tìm ra đích danh con dâm phụ rồi !... Linh đâu ! Nọc con mẹ này ra, đánh cho nó mất thực rồi, xem nó còn khao gian-ngao nữa đánh trống, vờ ăn cướp nữa thôi ?... Ta bảo có thêm hồn thì tự khai thật tình-tự ra đi !

« Mẹ sợ tái mặt, ôm mặt khóc nước nớc, rồi dậm hất sự tình từ trước đến sau, khai thật rõ ràng và xin nhận tội.

« Quan án xử tên gian-phu phải đi sung-quân, mẹ bị phạt giam sáu tháng, còn nàng

đầu thì được cạo-lột-luột ! Ở oan và trở về nhà chồng như cũ.

« Bây giờ người ta mới hiểu quan án cốt dùng mưu-chước để tra tấn ra chân-tướng của vụ án quan hệ phong-bôn này ; ai cũng phục ngài là minh-đoan, xa gần nghe nói, đều cho một việc không-khoại. Không có ông minh-quan khéo rồi xử năm vậy ; mà chỉ dựa vào lời chàng là oan-khai và dùng cách tra tấn lập ný, thì đứa cô tội cả ở ngoài vòng pháp-luật, còn người trong quan trọng thì chịu oan vớng tai tiếng suốt đời !»

Sau khi kể xong, bà quả-phụ lại hỏi nàng có Mãnh và hỏi :

— Các chuyện có-tích thế đấy, con nghe có thấy tự-thủ không ?

— Ô ! chuyện hay lắm, mà ! cô Mãnh trả lời. Con nghe cảm động lắm, thật là tình-xã-hội người nung nấu.

— Mà để con biết ông minh quan xử vụ án ấy, rồi sau thế nào ?

— Mà không nói nổi tại làm sao con biết được ? Nhưng con đoán chắc ông mai được thông quan tiền chức, có phải không, má ?

— Trời ơi ! Việc đời nào có lược-luân thuận-lẽ như con nghĩ thế đâu. Bởi vậy, ông minh-quan ấy chính vì đi xử vụ kiện mới nói mà bị chết oan... Bề má kẻ nết-cô con nghe ; nhất là vì lẽ ông minh-quan ấy đối với má cũng như với con, không phải người lạ.

Cô Mãnh sống sót chưa hiểu còn má có bị rơm rớm nước má,

(còn tiếp)

HỒNG PHONG

Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được :
của nhà ĐỜI-MỚI :

— PHỤ NỮ VỚI GIA-ĐÌNH
của DŨNG KIM, dày 215
trang, giá 4p.

— TU THÂN CÙNG TRẦN
DINH TRU, giá 2p 50

— MỐI THÙ HỌ NGÔ (tên
thuyết) của LÊ-VĂN-
TRƯỜNG, giá 3p.

và của DUY-TÂN THU-XÃ :

— BEO NƯỚC (tên thuyết)
của VŨ BẮNG, dày 280 t. ang,
giá 5p.

Xin có lời cảm ơn hai nhà
xuất-bản và giới thiệu với
hạn đọc.

+ AI MUỐN BIẾT +

Các thư thuốc và các cần cứu trị
dữ các chứng bệnh nam, phụ, lão, ấu
theo hai khoa y học và bảo sức Đông
Tây, hãy tới mua những sách thuốc
đồng bộ là-VĂN-PHÂN, tại và báo
chức sư, tại người trưởng Cao-đông
chợ, chợ Ba-Khẩu và thuốc Nam
Hội - An-sơn và dịch ra Quốc-giả.
sách nói về chữa bệnh phổi, dạ dày
thận, tim, bệnh hoa-liều v... sách
về san-túc nhi-khoa đều giá 15 t. bô.
Thư từ mua sách hoặc hỏi về thuốc
men chữa bệnh xin gửi :

Monjeat et Niesse CE-VĂN-PHÂN
Médicin dipl. et pharmacienne
N°18 rue Ba-Vi Somlay - Tonkin

CÁC SÁCH DẠY LÀM THUỐC

Đặng quố-ngũ có và chữ Hán
Đề phòng và chữa chứng thuyên-
hau cấp. Đau mắt cấp. Đau, có
bàn máu) cấp. Y-học răng-lâu cấp.
Giá 1p.50 (t. 4 cuốn). Kinh-nghiệm
của (t. 2 cuốn). Gi. chuyên 3p.60

ĐỒ CHƠI GIAO DỤC

BỘ ICH CHO TRẺ EM
ĐIỀU CATALOGUE



ĐỒ CHƠI UNION
3, PLACE NEGRIER-HANOI

THÁNG TÁM CHƠI ĐÈN
CINEOMBRE
PHIM ĐÌNH TIẾN HOÀNG
CINECROMBIEN 22.00
CINECROMBIEN 15.00



ĐỒ CHƠI UNION
3, PLACE NEGRIER-HANOI

NHỮNG
HỘP JEUX DE
CONSTRUCTION
LÀM NÀY NƠ KHUÊ
SÁNG KIỂM LƯA TRẺ EM
GIA TỪ 3p.00 ĐẾN 2p.3



ĐỒ CHƠI UNION
3, PLACE NEGRIER-HANOI

ĐỒ CHƠI THÁNG TÁM
CỦA TRẺ HỌC VĨ LONG
A.B.C.
TRẺ CON HỌC
TRẺ CON CHƠI

CAO HO LẠO ĐẠI Á - HANOI

Chai 30gr. thuốc 30 \$ - 00gr.
200 \$ - 4gr. 10 \$ - 3gr. 15 \$

DƯƠNG PHÉ CAO

Hồ phổi, Ngừa lao

Chai 30gr. 13 \$ 00 - 4gr. 1 \$ 50

NGŨI TRƯ LẠO

Chai 30gr. 3 \$ 00 - 3gr. 3 \$ 50

GIÁ VÉ THANH TÂM

Trị nóng sốt nhẹ chấy chóc

60gr. 10 \$ 00 - 30gr. 3 \$ 00

Ban tại ĐẠI Á

179, phố Lê-Lợi, Hanoi

Chợ : 20 Lagrandière Saigon

Đi lại : 3 phố-Nhân Sĩ, An-Già

Huế - Mat-Linh Haiphong

THOẠI-NHIỆT-TÂN

Hồng - Khê

Trị bệnh :

cảm, sốt, nhức đầu

Mỗi gói 0p50

75, HÀNG BÒ - HANOI

Bổ thận tiên dược

Thuốc lọc máu tiểu nhiệt độc
ngừa lở ngứa một lọ 1p00. Năm
tạ 5p.00 / Một tạ 3p.50.

BÁN TẠI

Nhà thuốc TẾ-DÂN

151, Hàng Bông Hanoi

DA CỎ LẠI

Đồng tiền hai mặt

Truyền thuyết về con đồng
của NGUYỄN-KHẮC-MÂN

BẢNG IN

Còn trôi ngà xuống đất đen

Truyện về sự trôi ngà của ĐÀO TRINH-NHẬT

ANH THU BƠI MẮC Liệt kê (tên) thuốc của CƯU-THIỆP

SALAZAR

(Tiếp theo trang 10)

tranh thiện giáo sư nên chẳng ưa học dễ, soạn luận án thi tiến sĩ vừa được đại trong trường. Đến 1916 thì chàng đầu lượt khoa tiến sĩ và từ đó vẫn là giáo sư giảng khoa kinh tế chính trị và tài chính trong trường Đại học đã đào tạo nên chàng Góp hồi kinh tế không đồng, giáo sư Salazar viết nhiều bài và tình hình tài chính trong và được dự luận rất chú ý.

Năm 1920, tiền Bồ-đào-nha bị sự giá trị tiền mã sẽ tăng hoặc giảm nên ngoại quốc bị mất đi nhiều. Để với một nước vẫn chưa lập công nhận quyền liên và thực phẩm mà việc ngoại (thuận) ít sút kém thì thực là nguy ngập. Sáu cuộc sách mệnh năm 1921, mấy người đi quốc, trong đó có Salazar, định lập nên một chính đảng mới gọi là đảng trung ương gia-lô-xa mục đích là hợp lại những người về phái gia-lô-xơ sống hòa và quân chủ và một đảng. Việc lập đảng này đã có ảnh hưởng đến việc giữ gia-tiêm hồi November 1924, nhưng tình hình tài chính chàng vẫn không kém phần

nhất gồm hết mọi người, chỉ trừ một kẻ cực đoan. Bồ-đào-nha trong gia-tiêm để làm gương cho kẻ khác, ngày 30 juillet 1930, Salazar lập nên một Quốc gia hợp nhất. Ông là chủ sở thành công trong cuộc cải cách tài chính và đồng tiền Bồ-đào-nha hồi 1924 chỉ đáng giá 90p, năm đó đã lên tới 110p.

Đảng quốc gia này nhất, đảng độc nhất của Bồ-đào-nha là đảng của nếp đặc tài.

Salazar bên nghị dân hiến pháp. Ngày 28 juin 1932 ông giữ hẳn chức thủ tướng và từ đó ông cố gắng lập nên chế độ nghị viện là một nền tảng của nước Bồ-đào-nha mới. Ngày 10 Mai 1933, một cuộc quốc dân công pháp và chuẩn hiến pháp mới. Nền đặc tài của Salazar đã hoàn thành lập nhưng ông chỉ giữ chức Tổng thống nước Cộng hòa mới.

**Bên cứu giáo dục
Thủ-tướng Salazar**

Nhớ giáo dục của mẫu thân mà ngày từ nhỏ Salazar đã học được lịch nhân

nhập, lễ tiết và làm việc bằng hai. Đó cũng là những đức tính của dân Bồ-đào-nha. Trong mấy năm học ở trường nghèo, ông lại nhận được một căn giáo hóa theo tôn giáo. Lòng tin ngưỡng vào tôn giáo là tư tưởng và tư óc mà ra. Đó là cái nền tảng vững vàng của đại ông.

Ngày nào cũng thế, từ sáng sớm, thì ông đến cửa nguyện ở nhà người nhà thờ nhỏ gần nhà ông (hà rồi bắt đầu làm việc suốt ngày cho đến tận đêm khuya).

Ông chỉ thích làm việc một mình, không tranh mọi cuộc họp, mọi cuộc họp, ông nói từ. Ngay từ có công nhận ông hay không là một việc. Nước Bồ-đào-nha quá đã được một vị thành công của ông. Đó là một chính trị ở thế kỷ 20 này. Hồi 1930, một nhà báo Pháp đến thăm ông có hỏi ông đã khởi như sau này:

«Phó Faucha ở Lisbonne nói ông Salazar từ nhỏ, là một pho-nô-xơ ngoại, có vị trí (tính như một pho-nô-xơ) nhỏ. Dưới con số 3, có một cái sát nhỏ rồi đến một con đường đi trong vườn rồi đến một bậc thang ngay cửa vào.

Đến khi vào nhà thì nhà ông là đối với một dân tộc học tại tiếp khách trong một phòng đồ đạc sơ sài. Mọi vật rất cũ, một tờ sách nhỏ và gần tương một cái bàn giấy trên không trang hoàng gì cả. Gần đây trên một cái bàn khác những giấy mà hồ sơ và nhiều máy điện thoại.

Trên tường, sau ghế dựa, một tượng đức Kitô-thế đứng dưới một chiếc áo sẫm.

Khi có phòng vừa mở thì ông thấy một người ăn mặc rất giản dị tiến ra và chào từ trước bắt. Bồ-đào-nha chỉ của ông rất dễ dàng. Ông cười mỉm và rất đáng yêu.

Oliveira Salazar thực là một nhân vật khó hiểu như một viên cổ đạo hồi trung cổ. Mặt sáng sủa và tràn rộng và mặt đen, nét mặt hiền hòa nhưng thường thay đổi, thần hình cao nhưng gầy. Ông đã được ít chỉ đạo nhất của danh vọng trong trung tâm ông là một thiên tài. Không một người nào có thể có tinh thần Bồ-đào-nha mà xa hơn ông và trên nét mặt và trong lòng được đánh dấu của một giống một cách rõ rệt như hổ. Đối với nhiều người Bồ-đào-nha ông là một sự khó hiểu. Một người ít sinh vì việc nước không hề vì quyền lợi riêng, đó là một

Cố chủ nghĩa của ông dựa vào chủ nghĩa gia-tiêm. Ông muốn cho mọi người biết học, ai cũng phải có sáng kiến và trách nhiệm và có thể giúp đỡ cho đoàn thể. Ông muốn cho một xã hội nhân theo tinh thần ông toàn bằng lương thiện và vì thế chúng ta tưởng lầm lý của ông không có gì là gần gũi. Mục đích ông là muốn đem lại hạnh phúc và sự thịnh vượng cho nước ông. Ông là một nhà ái quốc hăng hái nhất.

Ông sống theo một cách nghiêm khắc. Không hút thuốc lá, làm việc là giờ một ngày. Không sự say sưa dãi dãi động loại, ông không cần có dự vọng gì khác. Ông khinh cả cái, không làm muốn diễn gì và tránh chỗ đông người. Ông không ăn bữa cơm, để đại không ngồi cả pho của ông mà để lại cho ở Santa Gomba. Đạo. Còn về các đặc an về chức Thủ-tướng của ông, ông chỉ đứng một cách dễ dãi. Có khi dùng ô-tô chính phủ đi chơi mát hoặc đi mời các bạn hữu, ông cũng giữ lấy tiêu xỉ-xăng. Ông có rất ít bạn và là kẻ ít khi cảm thấy

Itkhi ông ngẫm lại sự đời người khác. Ông tập trung cả sức lực vào đời của lao. Lúc nào ông cũng nghĩ đến công việc, và chỉ lo làm xong công việc của mình. Ai đã đến gần ông cũng phải nhận ông có tài làm mà người. Ông là người hay nghĩ và mơ mộng nhưng tính tình vẫn trẻ. Không những ông là một nhà tài chính, một nhà kinh tế đại tài ông còn là một nhà tài chính biết đem lại cho cuộc sống mình những đức tính có thể gây nên sự tiến bộ.

Phương pháp cai trị của ông là phương pháp một lòng đạo. Hai từ hai là bốn chữ không bao giờ là năm. Chỉ tiền những môn tiền minh có, không bao giờ lên quá tốc nào cũng làm việc và tiết kiệm. Lập ngân sách một nước như một người nói trợ giúp, giới việc chỉ làm trong nhà.

Tránh hai mặt sự phạm pháp chỉ bằng cách đó mà Salazar đã cứu vãn được nền tài chính Bồ-đào-nha. Chính ông đã viết: «Tôi ông muốn cho tổ quốc ông một ngày kia sẽ giống một cái nhà trắng ở dưới ánh mặt trời, xây trong một cái vườn đẹp đẽ và trong nhà lại có một bồn hoa bình, với vẻ và dịch đáng ý.

HỒNG LAM

HỌC THỌ ĐƯƠNG

...mặt nhà trình

...mặt nhà trình

NÊN HÚT THUỐC LÁ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá: 0\$19

MỤC VIÊN :

MỤC NƯỚC :

MAGNIFIC

Tốt ngang mục ngoại-quốc

Không cần — Đặc nước

Nhà chế - tạo : M. NGUYỄN - HUY - KÝ
60 B ROUTE BACH-MAI — HANOI

Thuốc mạnh sấm nhưng

Chuyên trị bệnh dị-tình, mộng-tình,
hoàng-tình, nước suy lực tinh thần mỗi
một lần uống, đau lưng mỗi gói dùng
thuốc này — mỗi gói 1p.50

Bán tại hiệu thuốc : THAI - CỎ
N°5 : HÀNG BẠC HANOI, khắp các nơi đều có đại-lý

Mọi anh em :

KINH DỊCH

đội bộ sách cổ nhất Đông Phương
lệ nhất nhân-loại

Toàn bộ 5 cuốn dày ngót 2000 trang

Giấy thường 30p00

Giấy Dó (hộp lựa) 75p00

Giấy Họa minh châu (hộp gấm 300p.0 — chẵn)

Thêm cước gửi 5p0 :

Thư và ngân phiếu gửi về :

NHÀ IN MẠI-LINH — HANOI

BÚT MÁY : HAWAIIAN

Có máy điện khảm tuem tên

Giá 18p60 thêm 1p00 cước recommandé.

Ở xa gửi nửa tiền trước, còn gửi ctt.

MAI LINH 60 Cầu Đất Haiphong

NGHỆ DẦU, NGHỆ MÔI, NGHỆ
NƯỚC, ĐÁU MÌNH NÊN DÙNG :

Thời nhiệt tảo ĐẠI-QUANG

Màu nhợt tảo hiệu (bước) (bước) mới khỏi nhảm

22, phố hàng Ngang Hanoi -- Tới. 805

Đầu Nhì - Thiên

Tại bách hành Mối và 069 :

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG ĐƯỢC-PHÒNG

76, phố hàng Ngang, Hanoi — Téléphone 800

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC

ĐAU DẠ DẠY

HỒ GÀ

ĐIỀU-NGUYỄN

Tổng-cục : 185 Hàng Bông, Hanoi

Đại-lý khắp cõi Đông-pháp

OLAKA SATIN

Toàn tơ dệt máy

Màu kiểu nhũ

Rất hợp thời trang

Bán buôn bán lẻ

Thiagar NAM-DUONG

64bis Rue du Coton và

274. Khâm-Thiên — HANOI

RĂNG TRẮNG KHỎI SẦU THƠM MIỆNG

vì dùng :

thuốc đánh răng

GLYCERINA

Annonce publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire de "Trung-Bac Tân-Van"

Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van

36, Boulevard Henri ...

Tirage : 1100 exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR GÉRANT : NGUYỄN VĂN ...

VĂN MỚI

NGHỊ LUẬN

cơ-quan cổ-xúy « Tân-văn-hóa »

Chủ bút: NGUYỄN-ĐỨC-QUỲNH

SỐ MỘT RA NGÀY 10 THÁNG MUỐI 1944

CÓ NHỮNG BÀI:

- | | |
|---|-------------------|
| — Văn-hóa có phải chỉ là một vấn-đề chỉ-thức không? | NGUYỄN-ĐỨC-QUỲNH |
| — Đối với những uy-quyền nguy-trí-thức, chúng ta phải có thái-độ thế nào? | LUONG-ĐỨC-THIỆP |
| — Bước đầu tiên của cuộc vận-động Tân Văn Hóa ở Trung-quốc (1911 — 1927). | ĐẶNG-THÁI-MAI |
| — Ông Vũ-dình-Hồ và vấn-đề tiến công-nghệ ở xít ta. | NGUYỄN-HAI-ÂU |
| — Một bộn đầu cơ trí-thức hiện đang hoàn-hành trong tư-tưởng giới nước ta. | PHẠM-NHƯ-KHUE |
| — Bảng tổng-kê những ý-kiến của « cụ » Ứng-Hồ (Nguyễn-văn-Tổ sử học | NGUYỄN-XUNG-PHONG |
| — Văn-nghệ Việt-nam đang xu-hướng mạnh mẽ đến chỗ đổi mới hoàn-toàn | NGUYỄN-BÁCH-KHOA |
| — Hoa-sĩ Nguyễn-đỗ-Cung đã tạo-thành biện-chứng pháp duy vật. | NGUYỄN-BÁCH-KHOA |
| — Một phương-pháp rất khoa-học để sắp-dặt và tra-cứu các tài-liệu văn-hóa. | LÊ-VĂN-SIÊU |
| — Ai là thanh-niên? Ai không xứng-đang là thanh-niên. | PHẠM-NHƯ-KHUE |

Ngoài những bài đó VĂN-MỚI còn có một mục đặc-biệt

Dưới ánh sáng Tân-văn-hóa

Có những bài: Ô, Hoa-Bằng với chuyện Tâm-Cảm — Chúng tôi đồng ý với ông Nguyễn-Thiện-Lân — « cụ » Ứng-Hồ và ông Bảo-Duy-Anh — Ông Thái-Can và « thị-sĩ » nhơn-thần — Mầu sam-sám của tư-tưởng ông Thế-Thủy — Ông Hoàng-Pho-Thủy với « Nghề-thầy »

VÀ

Ý-KIỆN MỘT BẠN THANH-NIÊN VỀ TRÌNH-ĐỘ TRÍ-THỨC CÁC NHÀ BIÊN-KHẢO VÀ CÁC ĐỘC-GIA CỦA NHỮNG SÁCH, BÁO VĂN-HÓA XUẤT-BẢN GẦN ĐÂY

VĂN-MỚI NGHỊ-LUẬN MỖI THÁNG RA MỘT KỶ
VÀO NGÀY 10 — TÒA BÁO 69-71, TIỀN-TSIN — HÀNOI